

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng viên chức của Trường Quốc tế

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 115/2020/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 3768/QĐ-ĐHQGHN ngày 22 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về ban hành quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, người lao động trong ĐHQGHN;

Căn cứ Công văn số 50/ĐHQGHN-TCCB ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức;

Trường Quốc tế, ĐHQGHN thông báo tuyển dụng viên chức, cụ thể như sau:

I. Về điều kiện đăng ký dự tuyển

1. Người có đủ các điều kiện sau đây:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

II. Vị trí, số lượng và tiêu chuẩn tuyển dụng viên chức

1. Số lượng, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo và kinh nghiệm công tác của vị trí việc làm cần tuyển dụng:

Stt	Vị trí	Số lượng	Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo và kinh nghiệm liên quan
1	Khoa Kinh tế và Quản lý		
1.1	Giảng viên ngành Kế toán - Kiểm toán	05	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán; Kế toán hoặc các lĩnh vực/ ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
1.2	Giảng viên ngành Tài chính - ngân hàng	03	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng; Bảo hiểm hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
1.3	Giảng viên ngành Kinh doanh Quốc tế	11	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Quản trị kinh doanh; Kinh doanh thương mại; Kinh tế đầu tư; Kinh tế quốc tế; Luật kinh tế; Luật quốc tế hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
1.4	Giảng viên ngành Kinh tế, Quản lý	04	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Khoa học quản lý; Kinh tế học; Quản lý kinh tế hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
2	Khoa Các khoa học ứng dụng		
2.1	Giảng viên ngành Hệ thống thông tin quản lý	04	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Hệ thống thông tin; Quản lý hệ thống thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Máy tính; Công nghệ thông tin hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
2.2	Giảng viên ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh	02	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin; Khoa học dữ liệu; Toán tin; Toán ứng dụng hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
2.3	Giảng viên ngành Tin học và Kỹ thuật máy tính	02	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Máy tính; Khoa học máy tính; Kỹ thuật máy tính; Kỹ thuật điện tử hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.

Stt	Vị trí	Số lượng	Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo và kinh nghiệm liên quan
2.4	Giảng viên ngành Công nghệ tài chính và kinh doanh số	05	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin; Kinh doanh; Tài chính - Ngân hàng; Toán ứng dụng hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
2.5	Giảng viên ngành Công nghệ thông tin ứng dụng	04	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Trí tuệ nhân tạo; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
2.6	Giảng viên ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp và Logistics	04	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Quản lý công nghiệp; Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Kỹ thuật hệ thống công nghiệp; Kỹ thuật điều khiển và tự động hoá hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
3 Khoa Ngôn ngữ ứng dụng			
3.1	Giảng viên ngành Ngôn ngữ Anh	02	- Có học vị tiến sĩ ngành/chuyên ngành Ngôn ngữ Anh hoặc các lĩnh vực/ngành/chuyên ngành liên quan phù hợp. - Có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học từ 12 tháng trở lên.
4 Phòng Đào tạo			
4.1	Chuyên viên quản lý các chương trình đào tạo cử nhân liên kết quốc tế	01	- Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên ngành/chuyên ngành Quản lý giáo dục; Khoa học giáo dục. - Có kinh nghiệm làm việc từ đủ 05 năm trở lên trong quản lý các chương trình đào tạo đại học tại các cơ sở giáo dục đại học và có kinh nghiệm trong quản lý các chương trình đào tạo LKQT.
5 Phòng Sau đại học			
5.1	Chuyên viên phụ trách công tác tuyển sinh chương trình sau đại học	01	- Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên và tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành marketing, quản trị kinh doanh, công nghệ thông tin. - Có kinh nghiệm làm việc từ đủ 05 năm trở lên trong lĩnh vực tuyển sinh, đào tạo đại học và sau đại học tại các cơ sở giáo dục đại học.

Stt	Vị trí	Số lượng	Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo và kinh nghiệm liên quan
6	Phòng Công tác sinh viên		
6.1	Chuyên viên phụ trách công tác truyền thông tuyển sinh, quản trị hệ thống	01	- Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên và tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành công nghệ thông tin, marketing, quản trị kinh doanh. - Có kinh nghiệm làm việc từ đủ 05 năm trở lên trong lĩnh vực truyền thông, công nghệ thông tin, quản trị hệ thống tại các cơ sở giáo dục đại học.
7	Phòng Kế hoạch Tài chính		
7.1	Chuyên viên kế toán tổng hợp	01	- Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên ngành/chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán; Kế toán. - Có kinh nghiệm làm việc từ đủ 05 năm trở lên trong lĩnh vực kế hoạch, tài chính, kế toán của đơn vị sự nghiệp công lập hoặc tại các cơ sở giáo dục đại học. - Am hiểu pháp luật về kế toán, tài chính, thuế và các quy định về đầu thầu.
TỔNG CỘNG		50	

Ghi chú: Ngoài các tiêu chuẩn chung và các tiêu chuẩn cụ thể nêu trên, những trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng tuyển dụng xem xét và quyết định.

2. Tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ, tin học, các yêu cầu về kỹ năng tuyển dụng viên chức

2.1. Vị trí giảng viên

Stt	Tiêu chuẩn	Yêu cầu
1	Trình độ ngoại ngữ	- Có Chứng chỉ tiếng Anh B2 theo khung tham chiếu châu Âu hoặc tương đương trở lên.
2	Tin học	Có Chứng chỉ tin học theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương trở lên.
3	Kỹ năng	- Có khả năng NCKH: là tác giả duy nhất hoặc đứng tên đầu bài viết (đối với các tạp chí không sắp xếp tên tác giả theo thứ tự ABC) được công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành có mã số chuẩn ISSN hoặc chương sách giáo trình hoặc chuyên khảo được xuất bản bởi nhà xuất bản có mã số chuẩn ISBN. Cam kết có bài báo khoa học đăng trên kỷ yếu hội nghị hoặc hội thảo quốc tế của nhà xuất bản nước ngoài có mã số chuẩn quốc tế ISBN hoặc tương đương trở lên trước khi kết thúc hợp đồng làm việc lần đầu.

Stt	Tiêu chuẩn	Yêu cầu
		Riêng vị trí giảng viên của các Khoa Kinh tế và Quản lý; Khoa Các Khoa học ứng dụng yêu cầu: là tác giả của bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành thuộc WoS/Scopus. - Sử dụng có hiệu quả và an toàn các phương tiện dạy học, trang thiết bị dạy học, có phương pháp dạy học hiệu quả, phù hợp với nội dung môn học; giảng dạy đạt yêu cầu trở lên.
4	Phẩm chất	Trung thực, đam mê công việc, có động lực giảng dạy, nghiên cứu, có mong muốn tạo giá trị.
5	Ngoại hình/sức khỏe	Có ngoại hình và sức khỏe đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

2.2. Vị trí chuyên viên

Stt	Tiêu chuẩn	Yêu cầu
1	Trình độ ngoại ngữ	Có Chứng chỉ tiếng Anh B1 theo khung tham chiếu châu Âu hoặc tương đương trở lên. Riêng vị trí Chuyên viên phụ trách quản lý các chương trình đào tạo cử nhân liên kết quốc tế thuộc Phòng Đào tạo và vị trí Chuyên viên phụ trách công tác truyền thông tuyển sinh, quản trị hệ thống thuộc Phòng Công tác sinh viên yêu cầu có chứng chỉ tiếng Anh B2 theo khung tham chiếu châu Âu hoặc tương đương trở lên.
2	Tin học	Có Chứng chỉ tin học theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương trở lên.
3	Kỹ năng	- Có khả năng đề xuất, tham mưu, xây dựng và hướng dẫn thực hiện về các lĩnh vực theo vị trí công tác. - Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm; có kỹ năng soạn thảo văn bản và thuyết trình các vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn. - Có khả năng, tổ chức, năng lực trong tổ chức, quản lý, điều hành liên quan đến lĩnh vực tổ chức - hành chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập đặc biệt trong các cơ sở giáo dục đại học.
4	Phẩm chất	Trung thực, đam mê công việc, có mong muốn tạo giá trị.

Stt	Tiêu chuẩn	Yêu cầu
5	Ngoại hình/sức khỏe	Có ngoại hình và sức khỏe đáp ứng yêu cầu tuyển dụng.

III. CÁCH THỨC TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

- Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:
 - + Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
 - + Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.
 - + Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.
- Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức không được bảo lưu kết quả tuyển dụng cho các kỳ thi tuyển lần sau.
- Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức: thực hiện theo quy định của Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

IV. Thời hạn và địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

1. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức: Theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023.

Ứng viên điền đầy đủ các thông tin vào Phiếu đăng ký dự tuyển (*mẫu phiếu trên Website của Nhà trường*) và cung cấp các minh chứng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin khai trong phiếu đăng ký dự tuyển, những trường hợp không điền đầy đủ thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển thì xem như không hợp lệ. Mỗi ứng viên chỉ ứng tuyển vào 01 vị trí.

2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

- Thời gian: Từ ngày 04/3/2024 đến hết ngày 04/4/2024.
- Địa điểm: Phòng Tổ chức Hành chính, Trường Quốc tế, ĐHQGHN (phòng 403, Nhà C, 79 Ngụy Như, Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội).
- Điện thoại liên hệ: 0243.557.5992 (máy lẻ 42)

3. Lệ phí dự tuyển (dự kiến): 500.000đ/người (Năm trăm nghìn đồng) theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. Hình thức, nội dung, thời gian, địa điểm xét tuyển

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

2. Nội dung xét tuyển:

a) **Vòng 1:** Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ, minh chứng của người dự tuyển theo các yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng. Nếu phù hợp và đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2:

- Phòng vấn đề kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút.

- Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

- Nội dung phỏng vấn:

+ Kiến thức chung: Luật Viên chức; Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Hiểu biết chung về ĐHQGHN, về Trường Quốc tế.

+ Kiến thức chuyên môn: Theo vị trí việc làm.

Đối với vị trí việc làm giảng viên, Hội đồng tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực sư phạm chuyên môn bằng tiếng Anh (chi tiết sẽ được thông báo đến các ứng viên đủ điều kiện tham dự vòng 2).

3. Thời gian xét tuyển: Dự kiến trong tháng 4, 5/2024

(Thời gian cụ thể sẽ được thông báo trực tiếp cho các ứng viên đủ điều kiện tham dự vòng 2 và cập nhật trên Website <http://www.is.vnu.edu.vn>)

4. Địa điểm xét tuyển: Trường Quốc tế, ĐHQGHN

(Địa điểm cụ thể sẽ được thông báo trực tiếp cho các ứng viên đủ điều kiện tham dự vòng 2 và cập nhật trên Website <http://www.is.vnu.edu.vn>)

Trân trọng thông báo. / 

Nơi nhận:

- ĐHQGHN (đề b/c);
- Ban Giám hiệu (đề b/c);
- Hội đồng tuyển dụng (đề t/h);
- Các đơn vị, đoàn thể thuộc Trường;
- Website Trường Quốc tế;
- Website ĐHQGHN;
- Lưu: VT, TCHC, P8.

